

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 221 /CCKL-QLBVR
V/v mời báo giá hàng hóa
là cây giống trồng phân tán

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty, Cơ sở sản xuất, kinh doanh cây giống lâm nghiệp

Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh đang xây dựng kế hoạch cung cấp cây giống trồng phân tán năm 2024 trên địa bàn Thành phố.

Để có căn cứ xây dựng, triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp cây giống thực hiện trồng cây phân tán, Chi cục Kiểm lâm đề nghị các Công ty, Cơ sở sản xuất, kinh doanh cây giống lâm nghiệp hỗ trợ cung cấp báo giá của hàng hóa là cây giống trồng phân tán (theo danh mục và biểu mẫu đính kèm).

Thời gian nhận báo giá: Trước 17h00 ngày 21 tháng 3 năm 2024.

Hình thức nhận báo giá: Báo giá bằng văn bản, có đóng dấu Công ty, Cơ sở gửi về Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh (nhận báo giá qua bộ phận văn thư). Công ty, Cơ sở quan tâm có thể liên hệ để tìm hiểu thêm thông tin qua số điện thoại: 028.38552501.

Địa chỉ nhận báo giá: Số 01, đường Đỗ Ngọc Thạnh, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời hạn có giá trị của báo giá từ 03 tháng trở lên.

Lưu ý: Giá báo bao gồm giá cây giống và các loại chi phí khác, gồm: Chi phí nguồn gốc cây giống theo quy định; Phí bốc xếp, vận chuyển đến các điểm giao nhận (các quận, huyện và thành phố Thủ Đức) trong phạm vi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Phí và các loại thuế khác theo quy định.

Chi cục kiểm lâm rất mong nhận được sự quan tâm, tham gia báo giá của các Công ty, Cơ sở.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đăng trang web CCKL;
- Lưu: VT.QLBVR.

CHI CỤC TRƯỞNG



Vũ Hoàng Chương



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC XIN BÁO GIÁ

Kèm theo Công văn số: 221 /CCKL-QLBVR ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh

Số TT	Loại cây	ĐVT	Tiêu chuẩn cây (Quy cách)		
			Kích thước bầu đất * (cm x cm)	Chiều cao H(m)	Đường kính cổ rễ D(cm)
1	Dầu rái	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
2	Sao đen	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
3	Xà cừ	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
4	Băng lăng	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
5	Gỗ đỏ	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
6	Gáo vàng/Gáo trắng	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
7	Giáng hương	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
8	Phi lao	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
9	Lim xẹt	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
10	Cẩm lai	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
11	Lát hoa	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
12	Sưa đỏ	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
13	Trắc	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
14	Sanh/Si	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
15	Phượng	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
16	Me tây	Cây	20 x 30	1,3-1,5	1,2-1,5
17	Cau búng	Cây	20 x 30	≥1,2	2,0-3,0
18	Hoàng nam	Cây	20 x 30	≥1,2	1,2-1,5
19	Bò cạp nước	Cây	20 x 30	≥1,2	1,2-1,5
20	Chuông vàng	Cây	20 x 30	≥1,0	1,2-1,5
21	Keo lai	Cây	6 x 12	0,30- 0,50	0,30- 0,50
22	Tràm nước	Cây	6 x 12	0,30- 0,50	0,30- 0,50
23	Ấc ó	Bầu	9 x 10	7 hom/bầu	

Ghi chú:

* Kích thước bầu đất là kích thước của khối đất, phân...theo cây giống, **không đồng nghĩa với kích thước của túi nylon đựng bầu cây giống.**



PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

Kèm theo Công văn số: 221 /CCKL-QLBVR ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty, Cơ sở:...

Địa chỉ:...

Điện thoại:...

Email:....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh
Công ty, Cơ sở:.....gửi đến quý khách hàng bảng báo giá như sau:

Số TT	Loại cây	ĐVT	Tiêu chuẩn cây (Quy cách)			Đơn giá (đồng)	Các loại phí* (đồng)	Thành tiền (đồng)
			Kích thước bầu đất (cm x cm)*	Chiều cao H(m)	Đường kính cổ rễ D(cm)			
1								
2								
3								
4								
....								
....								
....								
....								
....								
....								
....								
....								
n								

Bảng báo giá này có giá trị trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký.

....., ngày... tháng... năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(theo pháp luật của Công ty, Cơ sở:....
ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

* Kích thước bầu đất là kích thước của khối đất, phân...theo cây giống, **không đồng nghĩa với kích thước của túi ny lon đựng bầu cây giống.**

* Các loại phí bao gồm: Phí nguồn gốc cây giống theo quy định; Phí bốc xếp, vận chuyển đến các điểm giao nhận (21 quận huyện và thành phố Thủ Đức) trong phạm vi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Phí và các loại thuế theo quy định.